

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN ĐOAN HÙNG  
TỈNH PHÚ THỌ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2021/HS-ST

Ngày: 30-6-2021

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐOAN HÙNG, TỈNH PHÚ THỌ**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà Nguyễn Mai Linh

*Các Hội thẩm nhân dân:*

Ông Nguyễn Tuấn Chiến

Ông Nguyễn Đức Cường

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Hà Thị Tuyết Mai - Thư ký Tòa án.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng tham gia phiên tòa:**

Ông Nguyễn Tiến Hải - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 6 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 47/2021/TLST-HS, ngày 18 tháng 5 năm 2021, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 51/2021/QĐXXST-HS, ngày 04 tháng 6 năm 2021 đối với bị cáo:

**- Lưu Quốc Đ**, sinh ngày 10 tháng 8 năm 1991 tại huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Nơi cư trú: Xóm 7, nhà máy Z, xã Đ, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; dân tộc: Cao Lan; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lưu Kim H – sinh năm 1957 và bà Nguyễn Thị L – sinh năm 1959; Có vợ là Phạm Thị H1 – sinh năm 1995 (đã ly hôn) và 01 con sinh năm 2018; tiền án: Không; tiền sự: Không; nhân thân: Năm 2009 bị Tòa án nhân dân thị xã Tuyên Quang (nay là Tòa án nhân dân thành phố Tuyên Quang), tỉnh Tuyên Quang xử phạt 05 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thử thách 12 tháng về tội “Trộm cắp tài sản”. Ngày 29/5/2009, Đông đã nộp 50.000đ tiền án phí hình sự sơ thẩm. Đã được xóa án tích.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú từ ngày 25/02/2021 đến ngày 25/4/2021. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang trong một vụ án khác theo Lệnh tạm giam của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang. Có mặt

**- Bị hại:**

Chị Chu Thị T, sinh năm 1982

Nơi cư trú: Khu 3, xã Minh T, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ. *Vắng mặt.*

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

Anh Nguyễn Chiến T1, sinh năm 1987

Nơi cư trú: Khu N, xã Chí Đám, huyện Đuan Hùng, tỉnh Phú Thọ. *Vắng mặt*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lưu Quốc Đ là đối tượng không có nghề nghiệp, lười lao động và thường xuyên chơi điện tử, để có tiền chi tiêu cá nhân, Đông đã nảy sinh ý định lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu tài sản, trộm cắp tài sản để bán lấy tiền. Trong khoảng thời gian từ đầu tháng 12/2020 đến ngày 02/01/2021, Đông đã thực hiện liên tiếp 04 vụ trộm cắp tài sản trên địa bàn huyện Đuan Hùng. Cụ thể như sau:

**Vụ thứ nhất:** Khoảng đầu tháng 12/2020, Đ đi từ nhà ở đến Khu di tích tượng đài chiến thắng sông Lô thuộc khu Hưng Tiến, thị trấn Đuan Hùng, huyện Đuan Hùng, tỉnh Phú Thọ để chơi. Khi đi đến khu vực đền thờ Mẫu của khu di tích, Đ phát hiện không có ai trông giữ nên đã nảy sinh ý định tìm kiếm tài sản để trộm cắp. Sau khi tìm kiếm đã thấy 01 chuông đồng, màu nâu hình trụ có đường kính đáy 24cm, chiều cao 30cm treo ở sau Đền thờ Mẫu. Đ tháo chiếc chuông xuống mang đi theo hướng xã Chí Đám với mục đích bán kiếm tiền chi tiêu cá nhân. Khi đi được khoảng 1 km Đông nhặt được 01 ba lô cũ ở bãi rác ven đường, Đ để chuông đồng đã trộm cắp được vào trong rồi mang tới cơ sở thu mua phế liệu của chị Lưu Thị Bích N sinh năm 1981 ở khu N, xã Chí Đám để bán nhưng chị N không mua. Sau đó Đ mang chiếc chuông trên bỏ tại bãi rác thuộc khu N, xã Chí Đám. Đến khoảng 17 giờ ngày 04/01/2021 ông Đỗ Hùng L sinh năm 1964 ở khu N, xã Chí Đám phát hiện chiếc chuông trên ở bãi rác nghi là tài sản của nhà chùa bị trộm cắp đã nhặt chiếc chuông về giao nộp cho ban Công an xã Chí Đám.

**Vụ thứ hai:** Khoảng 14 giờ ngày 24/12/2020, Đ đón xe đi từ nhà đến Bệnh viện Đa khoa tư nhân Hùng Vương với mục đích tìm tài sản để trộm cắp. Khi đến bệnh viện Hùng Vương Đ đi vào phòng lưu trú tại tầng 1, nhà B lúc này trong phòng có khoảng 2 đến 3 người đang nằm ngủ phát hiện thấy 01 chiếc áo treo tại đầu giường của bà Nguyễn Thị T sinh năm 1965 ở khu 15, thị trấn H, huyện Lâm Thao, Đông thò tay lục tìm tài sản bên trong áo của bà T treo tại đầu giường, tìm thấy 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Bee màu đen bên trong cài sim số 0343.711.1xx của bà T, Đ lấy chiếc điện thoại trên rồi đi ra khỏi Bệnh viện. Khi đi ra khỏi cổng bệnh viện khoảng 800m thuộc khu N, xã Chí Đám Đ tháo sim có trong điện thoại vứt xuống ven đường rồi mang chiếc điện thoại này đến cửa hàng điện thoại di động Thanh Tú tại khu Ngọc Chúc 2, xã Chí Đám gặp nhân viên cửa hàng là chị Lã Thị Thanh H sinh năm 1989 ở khu Gò Măng, xã Chí Đám bán được 450.000đ.

**Vụ thứ ba:** Khoảng 13 giờ ngày 28/02/2021, Đ đi bộ đến Bệnh viện Đa khoa tư nhân Hùng Vương với mục đích trộm cắp tài sản. Khi đến Bệnh viện, Đ

đi vào phòng lưu trú ở tầng 1, nhà B của bệnh viện phát hiện cửa không khóa bên trong có 2 đến 3 người đang nằm nghỉ tại giường phát hiện có 01 điện thoại Iphone 6S đang cắm sạc không có ai trông giữ màu hồng, lắp sim số 0947.881.8xx của chị Chu Thị T sinh năm 1982 ở khu 3, xã M. Đ rút dây sạc ra khỏi điện thoại rồi lấy chiếc điện thoại trên của chị T mang ra khỏi bệnh viện rồi tháo sim bên trong điện thoại vớt lại ven đường sau đó mang chiếc điện thoại trộm cắp được đến cửa hàng điện thoại di động Chiến Thắng do anh Nguyễn Chiến T1 sinh năm 1987 ở khu N, xã Chí Đám làm chủ bán cho anh T1 được 800.000đ.

**Vụ thứ tư:** Khoảng 21 giờ ngày 01/01/2021, Đ đi bộ đến phòng lưu trú ở tầng 1 nhà B bệnh viện đa khoa tư nhân Hùng Vương để tìm tài sản sơ hở trộm cắp nhưng không tìm được gì nên nằm ngủ tại giường của phòng lưu trú. Đến khoảng 07 giờ ngày 02/01/2021 Đ tỉnh dậy nhìn thấy phía đối diện giường đang nằm có ông Phạm Văn L sinh năm 1969 ở xã Y, huyện Chiêm Hóa, tỉnh Tuyên Quang đến để chăm sóc người nhà đang điều trị tại bệnh viện. Đ thấy ông L đang nằm ngủ phía trên đầu giường cắm sạc 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Neo7, màu trắng đã qua sử dụng bên trong lắp sim số 0326.166.0xx của ông L, Đ nảy sinh ý định trộm cắp chiếc điện thoại trên. Biết ông L đang ngủ Đ đi đến đầu giường rút dây cắm sạc ra khỏi điện thoại rồi mang chiếc điện thoại vừa trộm được ra khỏi bệnh viện, sau đó tháo sim có trong điện thoại trên ra vớt bỏ lại ven đường. Đ mang điện thoại trộm cắp được đến cửa hàng điện thoại di động Chiến Thắng do anh Nguyễn Chiến T1 sinh năm 1987 ở khu N, xã Chí Đám làm chủ bán cho anh T được 200.000đ.

Số tiền mà Lưu Quốc Đ bán 03 chiếc điện thoại trộm cắp được là 1.450.000đ Đ đã sử dụng chi tiêu cá nhân hết. Ngày 05/01/2021, Cơ quan điều tra đã thu giữ các tài sản do Đ trộm cắp, đồng thời, ra văn bản Yêu cầu định giá tài sản đối với các tài sản do Đ trộm cắp. Tại Kết luận định giá tài sản, Hội đồng định giá tài sản huyện Đoan Hùng kết luận: Chiếc chuông đồng trị giá 450.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Bee trị giá 810.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Neo7 trị giá 200.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6S 64G trị giá 2.600.000đ.

Đối với hành vi của Lưu Quốc Đ ngày 28/12/2020 trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu iphone 6S 64G trị giá 2.600.000đ của chị Chu Thị Tsinh năm 1982 ở khu 3, xã Minh T, huyện Đoan Hùng đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản, quy định tại Khoản 1, Điều 173 Bộ luật hình sự. Vì vậy, ngày 25/2/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng đã ra quyết định khởi tố vụ án hình sự, khởi tố bị can đối với Lưu Quốc Đ về tội “ Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số: 22/CT-VKSĐH ngày 17/5/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ đã truy tố bị cáo Lưu Quốc Đ về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu. Bị cáo xác định việc truy tố tại bản cáo trạng của

Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoan Hùng đối với bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng pháp luật, không oan sai. Trong quá trình điều tra truy tố, bị cáo không bị ép cung, mớm cung, dùng nhục hình. Kết thúc phần xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử:

\* Về trách nhiệm hình sự :

Tuyên bố bị cáo Lưu Quốc Đ phạm tội Trộm cắp tài sản;

Áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Lưu Quốc Đ từ 15 đến 18 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo đi chấp hành án.

Hình phạt bổ sung: Không áp dụng.

\* Về xử lý vật chứng: áp dụng khoản 2 điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 1, điểm a, b khoản 3 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Xác nhận ngày 28/02/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S 64G cho chị Chu Thị T.

\*Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật. Bị cáo thừa nhận và ăn năn hối hận với hành vi phạm tội của bản thân.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng hình sự: Quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra, Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong giai đoạn điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay, bị cáo không có ý kiến, khiếu nại gì . Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Về căn cứ buộc tội: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, vật chứng thu giữ được và các tài liệu khác có trong hồ sơ, nên có đủ cơ sở để kết luận:

Khoảng 13 giờ ngày 28/02/2021, Lưu Quốc Đ đã thực hiện hành vi trộm cắp 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S 64G có trị giá 2.600.000đ của chị Chu Thị T ở khu 3, xã M, huyện Đoan Hùng, tỉnh Phú Thọ nên bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự về tội Trộm cắp tài sản theo quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật hình sự.

***Điều 173/BLHS quy định:***

*“Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ 2.000.000đ đến dưới 50.000.000đ hoặc dưới 2.000.000đ nhưng thuộc một trong những trường hợp sau đây thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”*

Do vậy có đủ cơ sở để kết luận cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đoàn Hùng đã truy tố đối với bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3]. Về tính chất của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội do bị cáo gây ra thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nhưng gây nguy hại cho xã hội, bởi hành vi của bị cáo không chỉ xâm phạm đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại được pháp luật bảo vệ, mà hành vi đó còn gây hoang mang bất bình trong dư luận, ảnh hưởng xấu đến nếp sống văn minh địa phương

Bị cáo đủ tuổi và đủ năng lực trách nhiệm hình sự, không thuộc trường hợp được miễn trách nhiệm hình sự, miễn hình phạt. Tuổi đời còn trẻ nhưng bị cáo không chịu khó làm ăn, nhận biết rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vẫn lợi dụng sự sơ hở của bị hại, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp nên cần áp dụng một mức hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ và hậu quả do hành vi của bị cáo gây ra.

[4]. Về nhân thân: Lưu Quốc Đ là người có nhân thân xấu, đã từng bị xét xử hình sự nhưng không lấy đó làm bài học, tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội.

[5]. Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bố đẻ là ông Lưu Kim H được Nhà nước tặng thưởng Huân chương chiến công hạng nhì nên bị cáo được hưởng 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 và 01 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

Tuy bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng nào nhưng chỉ trong vòng 01 tháng, bị cáo là người sinh sống ở nơi khác đã liên tiếp thực hiện hành vi trộm cắp tại địa bàn tỉnh khác, đặc biệt bị cáo thực hiện hành vi tại Bệnh viện, là nơi đông người, là nơi tiếp nhận và điều trị cho bệnh nhân, bất chấp sự khó khăn, vất vả của gia đình người bệnh, gây hoang mang, lo sợ cho người dân. Tuy các hành vi khác không đủ cấu thành tội phạm, chỉ bị xử phạt hành chính nhưng đáng để lên án và chứng tỏ sự coi thường pháp luật của bị cáo. Mặt khác, hiện nay bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Tuyên Quang để điều tra về hành vi “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo Lệnh tạm giam của Công an huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang nên cần có 1 bản án thật nghiêm khắc cách ly bị cáo một thời gian dài mới đủ sức giáo dục, răn đe đối với bị cáo và có tác dụng phòng ngừa chung tội phạm. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo mức hình phạt tù như mức đề nghị cao nhất của đại diện Viện kiểm sát đề nghị mới tương xứng với hành vi

Theo quy định tại khoản 5 Điều 173 Bộ luật hình sự: “Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000đ đến 50.000.000đ”. Xét thấy bị cáo không có tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung.

[6]. Về xử lý vật chứng: Đối với hành vi của Lưu Quốc Đ trộm cắp tài sản là chiếc chuông đồng trị giá 450.000đ; 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vsmart Bee trị giá 810.000đ; 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO Neo7 trị giá 200.000đ, do trị giá tài sản dưới 2.000.000đ và Đ không có tiền án, tiền sự về hành vi chiếm đoạt tài sản nên hành vi này không cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo quy định của Bộ luật hình sự mà chỉ là vi phạm hành chính. Cơ quan điều tra đã chuyển hành vi này của Đ đến Công an huyện Đoan Hùng ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp quy định của pháp luật.

[7]. Đối với anh Nguyễn Chiến T1 là người đã mua các tài sản do Đ trộm cắp mà có, tuy nhiên khi mua, anh T1 không biết đó là tài sản do Đ phạm tội mà có. Vì vậy, Cơ quan CSĐT không đề cập xử lý anh T1 về tội “Chứa chấp hoặc tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có” theo quy định tại Điều 323 của Bộ luật hình sự là phù hợp.

[8]. Về trách nhiệm dân sự: Các bên đã giải quyết xong và không có đề nghị gì, do vậy Hội đồng xét xử không xem xét.

[9]. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự: Tuyên bố bị cáo Lưu Quốc Đ phạm tội “Trộm cắp tài sản”, xử phạt bị cáo Lưu Quốc Đ 18 (mười tám) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo thi hành án. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng khoản 2 điều 47 của Bộ luật hình sự, khoản 1, điểm a, b khoản 3 điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự: Xác nhận ngày 28/02/2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Đoan Hùng đã trả lại 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 6S 64G cho chị Chu Thị T.

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Điều 135, Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Lưu Quốc Đ phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Phú Thọ để yêu cầu xét xử phúc thẩm. Bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày bản án được tổng đạt hợp lệ.

***Nơi nhận:***

- Bị cáo;
- Bị hại; NLQ;
- VKSND huyện Đoan Hùng;
- VKSND tỉnh Phú Thọ;
- Công an huyện Đoan Hùng;
- Chi cục THADS huyện Đoan Hùng;
- Sở tư pháp;
- UBND xã;
- Lưu: Hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Nguyễn Mai Linh**